

Số: 510 /QĐ-BVĐK

Phường chủ, ngày 14 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai tiết kiệm chi thường xuyên năm 2026 theo Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ

GIÁM ĐỐC BỆNH ĐA KHOA LỤC NGẠN

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1310/QĐ-SYT ngày 01 tháng 07 năm 2026 của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc tiết kiệm chi thường xuyên năm 2026 theo Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính Phủ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai tiết kiệm chi thường xuyên năm 2026 theo Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ năm 2026 của Bệnh viện đa khoa Lục Ngạn (biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các ông (bà) Trưởng, phó các khoa, phòng trực thuộc Bệnh viện đa khoa Lục Ngạn căn cứ Quyết định thi hành./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Y tế (báo cáo);
- Ban Giám đốc;
- Website Bệnh viện;
- Lưu: VT, TCKT.

Đỗ Văn Sinh

Mẫu biểu số 74 - Ban hành theo Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Bệnh viện đa khoa Lục Ngạn

Mã số QHNS: 1066713, Chương : 423

**CÔNG KHAI BỔ SUNG TIẾT KIỆM CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2026 THEO
NQ SỐ 135/NQ-CP NGÀY 22/5/2026 CỦA CHÍNH PHỦ**

(Kèm theo Quyết định số:510/QĐ-BVĐK ngày 14 tháng 07 năm 2026)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao	Ghi chú
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí		
I	Số thu phí, lệ phí; thu dịch vụ và thu khác		
1	<i>Lệ phí, lệ phí</i>		
2	<i>Thu dịch vụ</i>		
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại		
1	<i>Thu phí, lệ phí</i>		
2	<i>Thu dịch vụ</i>		
III	Số phí, lệ phí; thu dịch vụ và thu khác nộp NSNN		
1	<i>Thu phí, lệ phí</i>		
2	<i>Thu dịch vụ</i>		
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	185	423-130-132
I	Nguồn ngân sách trong nước	185	
1	Chi quản lý hành chính		
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số		
3	Chi sự nghiệp giáo dục		
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	185	423-130-132
4.1	<i>Kinh phí thường xuyên giao tự chủ</i>		
4.2	<i>Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ</i>	<i>185</i>	
	Kinh Phí Khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự	185	
	Tiết kiệm 10% theo Nghị quyết 135/NQ-CP	128	
	Tiết kiệm 5% theo Nghị quyết 135/NQ-CP	57	